

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 191/2020/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Chị Phan Thị T, sinh năm 1997; địa chỉ: Khu phố P, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc H và chị Phan Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Phan Khang H – sinh ngày 30/01/2015 và con Phạm Phan Kim Ng – sinh ngày 25/11/2016. Giao anh Phạm Ngọc H trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm Phan Khang H và Phạm Phan Kim Ng, chị Phan Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phan Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Ngọc H và chị Phan Thị T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Ngọc H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005080 ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi Hành án dân sự thị xã S, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. S;
- Chi cục THADS TX. S;
- UBND phường X;
- Ấn văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Ngọc Tiên